2026-10-22 CSCA30_De_07_Cau_044

Mã bài CSCA30_De_07_Cau_044
Đề 07 · Câu 044 · Ngày 2026-10-22
Chương 11 - Vectơ mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 C

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$3\vec{a} = (-3, 6)$。
→ 原理：向量坐标运算：对应坐标分别相加减，数乘时每个坐标都乘以 k。
第2步：$(-6, 7)$。
→ 原理：继续运用：向量坐标运算：对应坐标分别相加减，数乘时每个坐标都乘以 k。
说明：$3\vec{a} = (-3, 6)$，所以 $3\vec{a} - \vec{b} = (-3-3, 6+1) = (-6, 7)$。
结论：选 C。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $3\vec{a} = (-3, 6)$.
→ Lý thuyết: Phép toán vectơ theo tọa độ: $(x_1, y_1) \pm (x_2, y_2) = (x_1 \pm x_2, y_1 \pm y_2)$ và $k(x, y) = (kx, ky)$ — làm riêng từng tọa độ.
Bước 2 – $3\vec{a} - \vec{b} = (-3-3,\ 6+1) = (-6, 7)$.
→ Lý thuyết: tiếp tục áp dụng – Phép toán vectơ theo tọa độ: $(x_1, y_1) \pm (x_2, y_2) = (x_1 \pm x_2, y_1 \pm y_2)$ và $k(x, y) = (kx, ky)$ — làm riêng từng tọa độ.
Nhận xét: Ta có $3\vec{a} = (-3, 6)$. Do đó $3\vec{a} - \vec{b} = (-3-3, 6-(-1)) = (-6, 7)$.
Kết luận: chọn C.

Mở đề bài / 查看题目